| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**<br>**TỈNH ĐIỆNBIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10-5-2018
*V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lương Tiến Phương

*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đỗ Cao Thượng

2. Ông Tòng Văn Quân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa***:

Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Vừ Thị H - Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Bản P, xã P-N, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ly Trống N (tên gọi khác: Ly A C, Ly A T); sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Bản P, xã P-N, huyện Đ, tỉnh B *(Hiện đang chấp hành án tại Đội 58, phân trại I, trại giam N)*. Vắng mặt có lý do.

- *Người phiên dịch:* Anh Vừ A Dua, sinh năm 1997.

Trú tại: Bản Tư Làng B, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/3/2018 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Vừ Thị H trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Ly Trống N tìm hiểu nhau và về sống chung với nhau từ năm 2007 theo phong tục tập quán. Đến ngày 16 tháng 6 năm 2011 thì mới đăng ký kết hôn theo pháp luật tại UBND xã P-N, huyện Đ, tỉnh B (Giấy đăng ký số 68 ngày 16/6/2011) trên tinh thần tự nguyện. Đến năm 2012 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N lười lao động, thường xuyên đi lang thang, không giúp chị H trong công việc gia đình và chăm sóc các con mà sa chân vào tệ nạn ma túy. Ngày 06/9/2015, anh N bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy và bị xử phạt 10 năm tù. Từ khi anh N đi tù, một mình chị chăm lo các con và công việc gia đình, kinh tế gia đình ngày càng khó khăn, tình cảm của chị giành cho anh N càng phai nhạt. Đến nay, chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh N.

- *Về con chung*: Hai người có 03 con chung là cháu Ly A C, sinh ngày 01/6/2007; cháu Ly A P, sinh ngày 26/7/2010 và cháu Ly A Đ, sinh ngày 01/12/2012. Hiện nay, các cháu đang ở cùng chị H tại bản P, xã P-N, huyện Đ, tỉnh B. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi ba con và không đề nghị anh N cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:* Tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai đề ngày 15/3/2018, bị đơn Ly Trống N trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị H khai là đúng. Tuy nhiên, anh cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do anh lười lao động là không đúng vì anh vẫn thường xuyên lao động giúp vợ con. Việc anh nghiện ma túy và bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy là do bạn bè lôi kéo. Tuy anh đi tù 10 năm nhưng nay tình cảm của anh giành cho chị H vẫn còn, nên anh không nhất trí ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có 03 con chung là cháu Ly A C, cháu Ly A P và cháu Ly A Đ như chị H đã trình bày. Nếu ly hôn anh nhất trí đề chị H nuôi ba con vì hiện nay anh đang chấp hành hình phạt tù không có khả năng, điều kiện để nuôi và cấp dưỡng cho các con.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:* Cháu Ly A C, cháu Ly A P có đơn đề nghị gửi đến Tòa án thể hiện nguyện vọng của các cháu là được ở với mẹ (tức chị H).

** Kiểm sát viên tham dự phiên tòa có ý kiến:* Về thủ tục tố tụng thì Thẩm phán và các thành phần của HĐXX, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật; về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vừ Thị H được ly hôn với anh Ly Trống N; Về con chung giao các con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con; Chị H được miễn án phí DSST theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại *phiên* tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1]. Về tố tụng:* Bị đơn có bản tự khai, trong bản tự khai thể hiện rõ bị đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật vì lý do đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 58, phân trại I, trại giam Nà Tấu. Do đó, căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

*[2]. Về nội dung vụ án:*

- *Xét yêu cầu ly hôn của chị Vừ Thị Hòa:* HĐXX xét thấy trước khi đăng ký kết hôn anh N và chị H đã sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2007 và có 02 người con, sau đó đến ngày 16/6/2011 anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã P-N, huyện Đ trên tinh thần tự nguyện. Như vậy, hôn nhân của anh N chị H được xác lập kể từ ngày 16/6/2011 và là hôn nhân hợp pháp.

Nay, chị Vừ Thị H yêu cầu ly hôn nhưng anh Ly Trống N không đồng ý. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng trước khi anh N đi chấp hành án vợ chồng anh chị cũng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nay anh Ly Trống N lại đang chấp hành hình phạt tù với mức án 10 năm. Vì vậy, trong khoảng thời gian rất dài anh không thể thực hiện được nghĩa vụ của một người chồng, bản thân chị H cũng đã không còn tình cảm với anh N, chị H mong muốn được ly hôn với anh N, điều đó chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh N.

- *Về con chung:* Hai người có 03 con chung là cháu Ly A C, sinh ngày 01/6/2007; cháu Ly A P, sinh ngày 26/7/2010 và cháu Ly A Đ, sinh ngày 01/12/2012. Các cháu đang ở cùng chị H tại bản P, xã P-N, huyện Đ, tỉnh B. Hiện nay, anh N đang chấp hành hình phạt tù, vì vậy, không thể thực hiện được quyền và nghĩa vụ của một người cha, mặt khác, cháu Ly A Đ còn rất nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Cháu Ly A C, Ly A P cũng có nguyện vọng muốn ở cùng mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu cần chấp nhận là giao các cháu cho chị Vừ Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và không buộc anh Ly Trống N phải cấp dưỡng nuôi con theo các Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều này vừa hợp lý, hợp tình và hợp với nguyện vọng hai bên và các con.

Quyền nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 khi có yêu cầu.

- *Về tài sản chung, riêng; Nợ chung, nợ riêng của vợ chồng*: Các đương sự đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Quá trình giải quyết vụ án chị H có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tại phiên tòa chị đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSTT vì bản thân là người dân tộc Mông đang cư trú tại xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông nơi có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình chị thuộc

hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 45/GCN-UBND của Ủy ban nhân dân xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông. Vì vậy, áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 cần xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vừ Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, tuyên xử:

***1. Về hôn nhân*:** Chị Vừ Thị H được ly hôn với anh Ly Trống N (tên gọi khác: Ly A C, Ly A T).

***2. Về con chung*:** Giao các cháu Ly A C, sinh ngày 01/6/2007; Ly A P, sinh ngày 26/7/2010 và Ly A Đ, sinh ngày 01/12/2012 cho chị Vừ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Ly Trống N không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu.

***3. Về án phí:*** Chị Vừ Thị H được miễn án phí DSTT.

Án xử sơ thẩm công khai kết thúc vào hồi 15 giờ cùng ngày. Chị Vừ Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/5/2018 ). Anh Ly Trống N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết bản án./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Tiến Phương**